

**VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

TRẦN THỊ ĐIỀU

**TRIẾT HỌC THỰC TIỄN CỦA CHỦ NGHĨA HIỆN SINH
VÀ NHỮNG GIÁ TRỊ, HẠN CHẾ CỦA NÓ**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC

HÀ NỘI - 2013

**VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

TRẦN THỊ ĐIỀU

**TRIẾT HỌC THỰC TIỄN CỦA CHỦ NGHĨA HIỆN SINH
VÀ NHỮNG GIÁ TRỊ, HẠN CHẾ CỦA NÓ**

Chuyên ngành: Lịch sử Triết học

Mã số: 62 22 80 01

LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC

**Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS. TS. Đỗ Minh Hợp
2. PGS. TS. Nguyễn Đình Tường**

HÀ NỘI - 2013

LỜI CAM ĐOAN

Tác giả xin cam đoan Luận án này là do tự bản thân thực hiện và không sao chép các công trình nghiên cứu của người khác để làm sản phẩm của riêng mình. Các thông tin thứ cấp sử dụng trong Luận án có nguồn gốc và được trích dẫn rõ ràng. Tác giả hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính xác thực và nguyên bản của Luận án.

Tác giả

Trần Thị Diệu

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI “TRIẾT HỌC THỰC TIỄN CỦA CHỦ NGHĨA HIỆN SINH VÀ NHỮNG GIÁ TRỊ, HẠN CHẾ CỦA NÓ”	6
1.1. Các công trình nghiên cứu chung về triết học hiện sinh	6
1.1.1. Các công trình nghiên cứu trong nước	6
1.1.2. Các công trình nghiên cứu ngoài nước	11
1.2. Các công trình nghiên cứu bàn về nội dung cơ bản trong triết học thực tiễn của chủ nghĩa hiện sinh	13
1.2.1. Các công trình nghiên cứu bàn về tư tưởng đạo đức	13
1.2.2. Các công trình nghiên cứu bàn về tư tưởng giáo dục	24
Chương 2. BỐI CẢNH RA ĐỜI TRIẾT HỌC THỰC TIỄN CỦA CHỦ NGHĨA HIỆN SINH	33
2.1. Điều kiện kinh tế - xã hội, chính trị và văn hóa cho sự ra đời triết học thực tiễn của chủ nghĩa hiện sinh	33
2.1.1 Điều kiện kinh tế - xã hội và chính trị	33
2.1.2. Điều kiện văn hóa	38
2.2. Tha hóa tinh thần của con người phương Tây hiện đại như đối tượng phản tư trong triết học thực tiễn của chủ nghĩa hiện sinh	45
2.2.1. Thực chất của tha hóa tinh thần	46
2.2.2. Hệ quả của tha hóa tinh thần.....	49
2.3. Tiền đề lý luận	51
2.3.1. Phê phán triết học duy lý	51
2.3.2. Hiện tượng học Husserl	54
2.3.3. Đạo đức học chuẩn tắc.....	61
2.3.4. Triết lý giáo dục truyền thống.....	66
Chương 3. TƯ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC TRONG TRIẾT HỌC THỰC TIỄN CỦA CHỦ NGHĨA HIỆN SINH.....	70
3.1. Các nội dung cơ bản của tư tưởng đạo đức trong triết học thực tiễn của chủ nghĩa hiện sinh.....	70

3.1.1. Vấn đề tự do.....	72
3.1.2. Vấn đề trách nhiệm	86
3.2. Giá trị và hạn chế của tư tưởng đạo đức trong triết học thực tiễn của chủ nghĩa hiện sinh.....	95
3.2.1. Các giá trị	96
3.2.2. Các hạn chế	106
Chương 4. TƯ TƯỞNG GIÁO DỤC TRONG TRIẾT HỌC THỰC TIỄN CỦA CHỦ NGHĨA HIỆN SINH.....	111
4.1. Các nội dung cơ bản của tư tưởng giáo dục trong triết học thực tiễn của chủ nghĩa hiện sinh.....	111
4.1.1. Quan niệm về mục đích giáo dục.....	111
4.1.2. Quan niệm về chương trình học.....	116
4.1.3. Quan niệm về phương pháp giáo dục	119
4.1.4. Quan niệm về quan hệ thầy trò	124
4.2. Giá trị và hạn chế của tư tưởng giáo dục trong triết học thực tiễn của chủ nghĩa hiện sinh.....	131
4.2.1. Các giá trị	131
4.2.2. Các hạn chế	138
KẾT LUẬN	143
DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN ...	145
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	146

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Đại bộ phận loài người nhìn chung luôn “thức” mà không “tỉnh”, họ suy nghĩ và hành động theo các lược đồ (nguyên tắc, giá trị) có sẵn như một cái máy cho tới khi các lược đồ ấy đem lại những hệ quả tai hại, thậm chí đe dọa bản thân sự sinh tồn của họ. Khủng hoảng giá trị xuất hiện, hay như Hegel ưa thích nói, “buổi hoàng hôn bắt đầu”, Nietzsche thì diễn tả là “Ngày tàn của châu Âu”, Husserl thì nói rõ hơn “Khủng hoảng của loài người”. Bản thân họ không thể tự mình luận giải thực trạng ấy và tìm ra lối thoát ra khỏi thực trạng ấy. Triết học xuất hiện như “cứu cánh”, như “đấng cứu thế”. Bắt đầu từ thời cận hiện đại, toàn bộ loài người ở phương Tây hào hứng bước vào và sống trong kỷ nguyên khai hoàn của lý tính khoa học cùng với những chuẩn mực tương ứng được triết học duy lý tạo dựng và luận chứng. Có cảm tưởng là con người đã đạt được tất cả mọi mong ước của mình, trở thành chủ nhân của thế giới, có được một cuộc sống thật sự dư thừa của cải vật chất, được giải phóng khỏi mọi lực lượng đã từng nô dịch họ. Song, họ lại phải đối mặt với một sự thực phũ phàng là “lý tính kiêu ngạo vô cùng nguy hiểm”, lối suy nghĩ và hành động duy lý cực đoan đem lại nhiều hệ quả tai hại, triệt tiêu những gì cao quý nhất, mà chính là tự do và trách nhiệm của con người. Triết học hiện sinh là một trào lưu triết học dành những suy tư của mình cho chính vấn đề cốt tử này của loài người phương Tây hiện đại.

Hơn nữa, trong bối cảnh hiện nay, tiếp biến văn hóa toàn cầu được diễn ra trên cả hai khía cạnh: bộc lộ văn hóa dân tộc ra với thế giới và tiếp nhận văn hóa chung nhân loại. Trong quá trình ấy, tiếp nhận văn hóa phương Tây là xu hướng tất yếu. Trong đó, triết học hiện sinh là một trong những trào lưu triết học biểu hiện rất rõ diện mạo văn hóa tinh thần của con người phương Tây hiện đại. Bối cảnh văn hóa tinh thần cho sự ra đời chủ nghĩa hiện sinh đang bắt gặp sự tương đồng với nó ở xã hội Việt Nam hiện nay, cũng như bối cảnh đó vẫn đang tiếp diễn trong hoàn cảnh hậu hiện đại của thế giới hôm

nay. Vì vậy, tìm hiểu và đi sâu nghiên cứu chủ nghĩa hiện sinh nói chung và triết học thực tiễn của chủ nghĩa hiện sinh nói riêng có giá trị tích cực để chúng ta nhìn nhận và xây dựng chân dung văn hóa Việt.

Thứ nhất, triết học hiện sinh là học thuyết triết học dành những suy tư về con người cá nhân và số phận của con người cá nhân trong điều kiện tha hoá và nô lệ tinh thần sâu sắc của con người phương Tây hiện đại, vì vậy, những vấn đề giá trị đạo đức, giáo dục được đặt ra gay gắt. Nghiên cứu triết học hiện sinh, đặc biệt là những tư tưởng về triết học thực tiễn của trường phái triết học này là việc làm cần thiết và có ý nghĩa trong bối cảnh tiếp biến văn hoá toàn cầu nhằm phòng tránh những mối nguy hiểm đến từ nền văn minh duy lý phương Tây và tiếp thu những giá trị tích cực hiển nhiên của nó.

Thứ hai, trong quá trình hiện đại hoá, mở rộng hợp tác, chủ động hội nhập quốc tế, bên cạnh những cơ hội to lớn về mở rộng thị trường, tiếp thu nhanh khoa học công nghệ, kinh nghiệm quản lý kinh tế - xã hội, v.v., chúng ta cũng phải đối mặt với không ít nguy cơ, như gia tăng xung đột, chiến tranh, bạo lực, khủng bố, khủng hoảng sinh thái toàn cầu, đánh mất bản sắc văn hoá dân tộc, suy đồi đạo đức và tan vỡ các giá trị truyền thống. Một bộ phận dân cư, nhất là lớp trẻ dễ đánh mất bản thân mình, đánh mất năng lực cá nhân mà cao hơn là đánh mất nhân cách của mình. Bài học kinh nghiệm từ sự ra đời của triết học hiện sinh ở phương Tây đã chỉ rõ, nếu chỉ chạy theo những giá trị vật chất, quá tin đến mức phó mặc cuộc sống của mình cho những tiến bộ của kỹ thuật, thì sớm muộn gì con người cũng rơi vào tình trạng tha hoá, con người bị phụ thuộc vào chính những lực lượng mà con người sáng tạo ra. Theo nghĩa đó, nghiên cứu triết học hiện sinh nói chung, triết học thực tiễn của nó nói riêng, cũng chính là học tập kinh nghiệm của người đi trước, tranh thủ nắm bắt thời cơ, đề phòng nguy cơ, để tiến hành hiện đại hóa ở Việt Nam một cách chủ động và tích cực. Hơn nữa, việc tìm hiểu triết học thực tiễn của chủ nghĩa hiện sinh, dựa trên cơ sở gạn lọc tinh hoa và vượt bỏ hạn chế, sẽ góp phần xây dựng và phát triển một nền văn hóa tinh thần thực sự nhân văn ở nước ta hiện nay.

Thứ ba, triết học hiện sinh là trường phái đi đầu trong suy nghĩ về con người cá nhân và trách nhiệm của con người cá nhân trong những điều kiện cách mạng khoa học - kỹ thuật hiện đại. Tinh thần chung của chủ nghĩa hiện sinh được triển khai trong những tâm hồn nhân văn, cá tính mạnh mẽ và đầy sáng tạo, những con người của hành động với sự quan tâm thực sự đầy trách nhiệm đến thời cuộc, dám đưa ra ánh sáng những vấn đề đặt ra cho lương tâm loài người trong thời đại ngày nay. Những điều này làm cho triết học gần hơn với cuộc sống và những vấn đề của thời đại hiện nay. Ngày nay, triết học hiện sinh được nhìn nhận chính là những suy ngẫm về tồn tại người như một trong những đề tài cơ bản của triết học và nhận được sự hưởng ứng xã hội rộng rãi, vì nó ẩn chứa một nội dung nhân văn sâu sắc.

Tuy nhiên, ở Việt Nam, triết học hiện sinh chưa được quan tâm thỏa đáng, không những thế, triết học này còn bị hiểu sai lệch. Do vậy, nghiên cứu chủ nghĩa hiện sinh nói chung, và triết học thực tiễn của nó nói riêng, giúp chúng ta hiểu rõ trào lưu triết học này, qua đó, góp phần xây dựng, đảm bảo đời sống tinh thần, đặc biệt là đời sống tinh thần của tầng lớp thanh thiếu niên luôn lành mạnh trước sự du nhập của văn hoá và lối sống phương Tây hiện đại.

Thứ tư, một nội dung nhân văn quan trọng khác trong triết học thực tiễn của chủ nghĩa hiện sinh là tư tưởng triết học giáo dục. Có thể coi đây là giải pháp của triết học hiện sinh nhằm làm con người thoát khỏi tình trạng tha hóa và nô lệ tinh thần khi sống trong xã hội hiện đại. Chính vì vậy, việc nghiên cứu tư tưởng triết học giáo dục hiện sinh nhằm mục đích tiếp thu có sàng lọc những mặt mạnh và gạt bỏ những hạn chế của nó, để góp phần xây dựng triết học giáo dục vừa mang tính hiện đại, vừa mang đậm sắc thái văn hóa Việt là một việc làm vừa có ý nghĩa lý luận, vừa có ý nghĩa thực tiễn cấp bách.

Với ý nghĩa đó, tôi lựa chọn đề tài “***Triết học thực tiễn của chủ nghĩa hiện sinh và những giá trị, hạn chế của nó***” làm đề tài cho luận án tiến sĩ của mình.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

* **Mục đích:** Luận án làm rõ những nội dung cơ bản trong triết học thực tiễn của chủ nghĩa hiện sinh, qua đó, đánh giá những giá trị và hạn chế của chúng.

* **Nhiệm vụ:** Để thực hiện mục đích trên, luận án tập trung giải quyết những nhiệm vụ cơ bản sau đây:

Thứ nhất, làm sáng tỏ bối cảnh xuất hiện tư tưởng triết học thực tiễn của chủ nghĩa hiện sinh.

Thứ hai, phân tích tư tưởng đạo đức trong triết học thực tiễn của chủ nghĩa hiện sinh và đánh giá những giá trị, hạn chế của nó.

Thứ ba, giới thiệu tư tưởng giáo dục trong triết học thực tiễn của chủ nghĩa hiện sinh và đánh giá những giá trị, hạn chế của nó.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

* **Đối tượng nghiên cứu:** là nội dung đạo đức và giáo dục trong triết học thực tiễn của chủ nghĩa hiện sinh.

* **Phạm vi nghiên cứu:** trong khuôn khổ của luận án, tác giả tập trung vào hai nội dung cơ bản nhất trong triết học thực tiễn của chủ nghĩa hiện sinh đó là tư tưởng đạo đức và tư tưởng giáo dục. Hai nội dung cơ bản, nổi bật này trong triết học thực tiễn đều được các nhà hiện sinh quan tâm và khai thác, phản ánh dưới nhiều góc độ và hình thức khác nhau. Tuy nhiên, trong luận án, tác giả chỉ tập trung giới thiệu quan điểm của các triết gia hiện sinh tiêu biểu viết về đề tài này một cách sâu sắc nhất như Nietzsche, M. Heidegger, K.Jaspers, J.P.Sartre, A. Camus.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

* **Cơ sở lý luận:** Luận án dựa trên học thuyết của chủ nghĩa duy vật lịch sử về tồn tại xã hội và ý thức xã hội, những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin trong việc nghiên cứu lịch sử tư tưởng.

* **Phương pháp nghiên cứu:** Luận án sử dụng phương pháp luận nghiên cứu lịch sử triết học, nguyên tắc thống nhất giữa triết học và lịch sử

triết học. Đồng thời, luận án cũng sử dụng các phương pháp nghiên cứu khác, như phân tích và tổng hợp, thống nhất lịch sử và lôgic, so sánh, khái quát hoá, văn bản học, nhân học văn hóa, v.v.

5. Những đóng góp mới của luận án

Thứ nhất, luận án nêu cách hiểu đúng đắn về khái niệm “triết học thực tiễn” của chủ nghĩa hiện sinh và những nội dung cơ bản của nó.

Thứ hai, luận án trình bày có hệ thống và phân tích sâu sắc nội dung cơ bản trong triết học thực tiễn của chủ nghĩa hiện sinh theo một lôgic chặt chẽ: làm rõ khủng hoảng tinh thần, nguyên nhân, thực chất và biện pháp khắc phục nó.

Thứ ba, luận án không chỉ dừng lại ở việc phân tích các phạm trù đạo đức cơ bản trong triết học thực tiễn của chủ nghĩa hiện sinh như cái thiện, cái ác, tự do, trách nhiệm, lương tâm, lo âu, cái chết, v.v., mà còn chỉ ra phạm trù nền tảng, cơ sở sinh ra cái thiện, cái ác là phạm trù tự do, trách nhiệm. Tự do và trách nhiệm là hai hiện sinh thể quan trọng nhất, là hai phạm trù cơ bản của đạo đức học hiện sinh, đồng thời qua đó, luận án đánh giá những mặt tích cực và hạn chế của tư tưởng đạo đức này.

Thứ tư, giới thiệu tư tưởng giáo dục trong triết học thực tiễn của chủ nghĩa hiện sinh và đánh giá những giá trị, hạn chế của nó.

6. Ý nghĩa của luận án

Luận án cung cấp những kiến thức đầy đủ hơn về triết học hiện sinh, và có thể được sử dụng làm tài liệu cho công việc giảng dạy và nghiên cứu trường phái triết học này. Đồng thời, luận án cũng đưa ra những gợi ý về định hướng giá trị trong điều kiện hiện đại hóa đất nước.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và những công trình đã công bố của tác giả có liên quan đến đề tài luận án, nội dung luận án gồm 4 chương, 9 tiết.